

*Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2010*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Điều tra chống buôn lậu trực thuộc Tổng cục Hải quan**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Cục Điều tra chống buôn lậu là đơn vị trực thuộc Tổng cục Hải quan, có chức năng tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quản lý, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra các đơn vị trong ngành hải quan và trực tiếp tổ chức thực hiện công tác thu thập, xử lý thông tin nghiệp vụ hải quan; áp dụng biện pháp kỹ thuật nghiệp vụ quản lý rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan; thực thi bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, chống hàng giả trong lĩnh vực hải quan; phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới (gọi chung là kiểm soát hải quan); phòng, chống ma túy trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao và theo quy định của pháp luật.

2. Cục Điều tra chống buôn lậu có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Trình Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan đề trình Bộ trưởng Bộ Tài chính:

a) Văn bản quy phạm pháp luật về thu thập, xử lý thông tin nghiệp vụ hải quan; quản lý rủi ro; thực thi bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, chống hàng giả; kiểm soát hải quan và phòng, chống ma túy;

b) Đề án, chương trình, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm về thu thập, xử lý thông tin nghiệp vụ hải quan; quản lý rủi ro; thực thi bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, chống hàng giả; kiểm soát hải quan và phòng, chống ma túy;

c) Đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực được phân công quản lý.

2. Trình Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan các văn bản hướng dẫn quy trình, quy chế về thu thập, xử lý thông tin nghiệp vụ hải quan; quản lý rủi ro; thực thi bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, chống hàng giả; kiểm soát hải quan và phòng, chống ma túy.

3. Hướng dẫn, chỉ đạo và kiểm tra các Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố thực hiện nhiệm vụ thu thập, xử lý thông tin nghiệp vụ hải quan; quản lý rủi ro; thực thi bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, chống hàng giả; kiểm soát hải quan và phòng, chống ma túy.

4. Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu thông tin nghiệp vụ phục vụ cho quản lý hải quan; thu thập, xử lý thông tin từ các nguồn công khai và bí mật (bao gồm ở cả trong nước và nước ngoài) liên quan đến hoạt động hải quan.

5. Chủ trì xây dựng và phối hợp triển khai áp dụng kỹ thuật nghiệp vụ quản lý rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan.

6. Tổ chức thực hiện các biện pháp nghiệp vụ kỹ thuật theo quy định của pháp luật để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, điều tra và xử lý các hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hoá, ma túy qua biên giới và các hành vi khác vi phạm pháp luật hải quan theo phân cấp và phân công của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan; xử lý hoặc tiến hành khởi tố theo quy định của pháp luật.

7. Tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về phòng, chống ma túy trong lĩnh vực hải quan.

8. Thực hiện quyết định cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế theo quy định của pháp luật và theo phân công của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

9. Thực thi bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, chống hàng giả trong lĩnh vực hải quan.

10. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để phòng chống khủng bố và rửa tiền trong lĩnh vực hải quan.

11. Tổng hợp, phân tích, dự báo, cảnh báo và cung cấp thông tin phục vụ công tác xây dựng pháp luật, chế độ, chính sách, quản lý điều hành và chỉ đạo nghiệp vụ; cung cấp thông tin cho các tổ chức liên quan theo quy định của pháp luật và Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

12. Hướng dẫn, giải thích nghiệp vụ thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

13. Phối hợp đề xuất việc bố trí công chức và trang bị phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ, vũ khí, công cụ hỗ trợ, chó nghiệp vụ của lực lượng kiểm soát hải quan; phòng, chống ma túy; thu thập, xử lý thông tin nghiệp vụ hải quan; quản lý rủi ro; thực thi bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, chống hàng giả của ngành hải quan.

14. Tổ chức nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ hiện đại trong lĩnh vực được phân công quản lý.

15. Phối hợp xây dựng nội dung, chương trình và tham gia giảng dạy, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ hải quan.

16. Thực hiện hợp tác quốc tế trong phạm vi nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và phân công của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

17. Tổng kết đánh giá tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

18. Tổ chức lưu trữ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật và Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

19. Quản lý cán bộ, công chức và quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ Tài chính.

20. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan giao và theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

Cơ cấu tổ chức của Cục Điều tra chống buôn lậu, gồm:

1. Phòng Tham mưu tổng hợp.
2. Phòng Thu thập, xử lý thông tin.
3. Phòng Quản lý rủi ro.
4. Phòng Xử lý vi phạm.
5. Phòng Quản trị, Tài vụ và Tổ chức.
6. Đội Kiểm soát chống buôn lậu khu vực miền Bắc (gọi tắt là Đội 1).
7. Đội Kiểm soát chống buôn lậu khu vực miền Trung (gọi tắt là Đội 2).

8. Đội Kiểm soát chống buôn lậu khu vực miền Nam (gọi tắt là Đội 3).
9. Đội Kiểm soát bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.
10. Đội Kiểm soát chống buôn lậu ma túy.
11. Hải đội Kiểm soát trên biển khu vực miền Bắc (gọi tắt là Hải đội 1).
12. Hải đội Kiểm soát trên biển khu vực miền Trung (gọi tắt là Hải đội 2).
13. Hải đội Kiểm soát trên biển khu vực miền Nam (gọi tắt là Hải đội 3).
14. Trung tâm huấn luyện chó nghiệp vụ (đơn vị sự nghiệp).

Nhiệm vụ cụ thể của các Phòng, Đội, Hải đội; nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm huấn luyện chó nghiệp vụ do Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quy định.

Trung tâm huấn luyện chó nghiệp vụ có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Các Đội, Hải đội có con dấu riêng để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

Biên chế của Cục Điều tra chống buôn lậu do Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quyết định trong tổng số biên chế của Tổng cục Hải quan.

#### **Điều 4. Lãnh đạo Cục**

1. Cục Điều tra chống buôn lậu có Cục trưởng và một số Phó Cục trưởng.

Cục trưởng Cục Điều tra chống buôn lậu chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục; Phó Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Cục trưởng, Phó Cục trưởng và các chức danh lãnh đạo khác của Cục Điều tra chống buôn lậu thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Tài chính.

#### **Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định: số 72/2006/QĐ-BTC ngày 13/12/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Điều tra chống buôn lậu thuộc Tổng cục Hải quan; số 42/2007/QĐ-BTC ngày 4/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc phân công nhiệm vụ thực thi bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, chống hàng giả trong lĩnh vực hải quan; số 55/2007/QĐ-BTC ngày 29/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 72/2006/QĐ-BTC ngày 13/12/2006.

2. Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./*ML*

**Nơi nhận :**

- Lãnh đạo Bộ;
- Như Điều 5;
- Cục Hải quan tỉnh, thành phố;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.

**BỘ TRƯỞNG**



**Vũ Văn Ninh**